

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

NGUYỄN THỊ LÊ

**DẠY HỌC BÀI HÁT TIẾNG ANH CHO TRẺ EM
5-6 TUỔI TẠI TRUNG TÂM HARMONY MUSIC,
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ
LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC ÂM NHẠC
Khóa 7 (2016 - 2018)**

Hà Nội, 2019

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Âm nhạc là một loại hình nghệ thuật phản ánh hiện thực khách quan bằng những hình tượng có sức biểu cảm của âm thanh. Có ai mà không xao xuyến trước những giai điệu đẹp của một bản nhạc, bài hát? Thực tiễn cuộc sống cho ta thấy, những hành vi bạo lực có lẽ ít xuất hiện ở những con người có tâm hồn phong phú, nhạy cảm và sống cùng âm nhạc. Qua thưởng thức âm nhạc, con người thấy cuộc sống tốt đẹp hơn, yêu cái đẹp và hướng thiện hơn.

Những đứa trẻ khi còn trong bào thai nếu được nghe nhạc đúng cách sẽ kích thích sự phát triển của não bộ, cảm xúc và trí tuệ được phát triển ngay từ trong bụng mẹ. Âm nhạc được coi là một trong những phương tiện hiệu quả nhất để đưa vào ý thức của trẻ mối quan hệ thâm mỹ với thế giới, với nghệ thuật một cách sâu sắc, dễ dàng. Âm nhạc đóng một vị trí và vai trò không nhỏ trong việc định hình và phát triển trí tuệ, nhân cách của trẻ nhỏ.

Hiện nay, ở nước ta, trong thời đại hội nhập với thế giới, bên cạnh việc học hát các bài hát tiếng Việt thì nhu cầu học các bài hát tiếng Anh ngày càng tăng, kể cả đối với trẻ em ở lứa tuổi mẫu giáo. Từ lâu, tiếng Anh đã được coi như trở thành ngôn ngữ quốc tế, là ngoại ngữ được nhiều nước lựa chọn để đưa vào chương trình phổ thông. Vai trò của tiếng Anh trong bối cảnh hiện nay rất cần thiết, khi việc giao lưu và tiếp nhận văn hóa ngày càng trở nên mở rộng thì tiếng Anh chính là nền tảng cơ sở vững chắc để các em tiếp nhận các luồng văn hóa mới, tiến bộ.

Trên địa bàn Hà Nội hiện nay có khá nhiều trung tâm âm nhạc dạy cho thiếu nhi hát các bài hát tiếng Anh, trong đó có Trung tâm âm nhạc Harmony Music. Nơi đây đào tạo nhiều loại hình nghệ thuật khác nhau như: hát, piano, guitar, violin, nhảy đương đại, biểu diễn sân khấu... với mục đích hoạt động là đào tạo và phát hiện ra các tài năng âm nhạc phát triển trong tương lai, đặc biệt rất chú trọng đến dạy cho thiếu nhi học các bài hát tiếng Anh. Trung tâm

có rất nhiều các lớp học dạy hát tiếng Anh cho trẻ mầm non từ 2 đến 6 tuổi, các em học sinh rất hào hứng với từng buổi học trên lớp. Đội ngũ giáo viên đều tốt nghiệp tại các trường sư phạm, học viện chuyên ngành âm nhạc có năng lực về tiếng Anh. Đây là mặt thuận lợi bởi là giáo viên chuyên về âm nhạc dạy hát cho trẻ sẽ phù hợp song cũng đồng thời có khó khăn do giáo viên chưa được đào tạo bài bản về sư phạm tiếng Anh. Với mong muốn nâng cao hơn nữa chất lượng của việc dạy học hát tiếng Anh tại trung tâm Harmony Music, nâng cao khả năng hát nói chung và cả khả năng hát tiếng Anh nói riêng cho trẻ, tôi chọn nghiên cứu đề tài ***Dạy học bài hát tiếng Anh cho trẻ em 5-6 tuổi tại Trung tâm âm nhạc Harmony Music, thành phố Hà Nội*** cho luận văn tốt nghiệp ngành Lý luận và Phương pháp dạy học Âm nhạc.

2. Lịch sử nghiên cứu

Qua quá trình tìm hiểu và nghiên cứu các tài liệu, công trình nghiên cứu khoa học về ca khúc thiếu nhi trong giáo dục cho trẻ mầm non như:

Ngô Thị Nam (2008), *Phương pháp dạy học âm nhạc cho trẻ trước tuổi học*, Nxb Giáo dục. Tác giả trình bày về vai trò, cách tổ chức trò chơi cho trẻ trước tuổi đi học

Nguyễn Ánh Tuyết (2011), *Tâm lý học trẻ em lứa tuổi mầm non*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội. Cuốn sách đề cập tới tâm sinh lý của trẻ ở lứa tuổi mầm non, phân chia theo từng giai đoạn, đặc điểm tâm lý nổi trội ở mỗi giai đoạn đó.

Phạm Thị Hòa (2005) *Giáo trình phương pháp giáo dục âm nhạc trong trường mầm non*, Nxb Giáo dục.

Nguyễn Bích Thủy, Nguyễn Thị Anh Thư (2005) *Giáo trình Tâm lý học trẻ em lứa tuổi mầm non*.

Hoàng Văn Yên (2003), *Trò chơi âm nhạc cho trẻ Mầm non*, Nxb Giáo dục.

Bên cạnh các công trình nêu trên còn có các luận văn tốt nghiệp Cao học như: *Nâng cao chất lượng dạy học môn Âm nhạc cho cấp tiểu học tại trường Song ngữ liên cấp Wellspring* của Đặng Khánh Nhật - năm 2014. Về vấn đề phát âm trong dạy học hát có Luận văn tốt nghiệp thạc sĩ Lý luận và PPDH Âm nhạc: *Ảnh hưởng phương ngữ trong việc học hát của học sinh trường THCS Phụng Châu - Chương Mỹ - Hà Nội* của Lê Văn Trang - năm 2014.

Gần đây nhất có luận văn tốt nghiệp thạc sĩ Lý luận và PPDH Âm nhạc của Nguyễn Thùy Linh, *Dạy học hát bài tiếng Anh tại Trung tâm âm nhạc Young Hit Young Beat, thành phố Hà Nội* đề tài này đề cập đến lỗi chính tả trong phát âm, các biện pháp sửa sai và rèn luyện phát âm tiếng Anh trong khi hát cho trẻ em năng khiếu tại trung tâm âm nhạc Young Hit Young Beat thành phố Hà Nội, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo trong xu thế của thời đại hội nhập.

Những tài liệu trên đây đã đề cập tới phương pháp giáo dục âm nhạc, dạy hát và tâm sinh lý lứa tuổi của trẻ lứa tuổi mầm non. Tuy nhiên chưa có công trình tài liệu nào nghiên cứu cụ thể về dạy hát ca khúc tiếng Anh trẻ mầm non 5-6 tuổi. Vì vậy, đề tài của tôi không trùng lặp với các đề tài khác.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Đề tài hướng tới mục đích đề xuất các biện pháp dạy học hát các bài tiếng Anh cho trẻ 5-6 tuổi tại trung tâm âm nhạc Harmony Music thành phố Hà Nội, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo trong xu thế của thời đại hội nhập.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Nghiên cứu cơ sở lý luận, vai trò của tiếng Anh và hát tiếng Anh.
- Tìm hiểu về thực trạng dạy học hát tiếng Anh ở Trung tâm Âm nhạc Harmony Music thành phố Hà Nội cho trẻ 5-6 tuổi.

- Đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng dạy học hát các bài tiếng Anh cho trẻ 5-6 tuổi tại Trung tâm âm nhạc Harmony Music, thành phố Hà Nội.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của đề tài là các biện pháp dạy học hát các bài hát tiếng Anh cho trẻ 5-6 tuổi.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Địa điểm nghiên cứu: Trung tâm âm nhạc Harmony Music tại thành phố Hà Nội.

- Thời gian nghiên cứu: từ tháng 6-2017 đến tháng 5-2019.

- Quy mô nghiên cứu:

Dạy học hát tiếng Anh cho trẻ 5-6 tuổi.

Các bài hát tiếng Anh được đề cập trong luận văn là những bài hát phổ biến ở trong và ngoài nước thuộc chương trình dạy học hát tại Trung tâm âm nhạc Harmony Music, thành phố Hà Nội.

5. Phương pháp nghiên cứu

Luận văn sử dụng các phương pháp chủ yếu sau:

Nhóm phương pháp nghiên cứu lý thuyết: bao gồm các phương pháp phân tích, so sánh, tổng hợp.

- Sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp: phân tích những tư liệu và các vấn đề liên quan về phát âm trong tiếng Anh, về đặc điểm của các bài hát tiếng Anh, phân tích những vấn đề trong thực trạng, các biện pháp, phương pháp dạy học hát cho trẻ... và tổng hợp để rút ra kết luận những vấn đề liên quan đến đề tài.

- Sử dụng phương pháp so sánh trong khi phân tích cơ sở lý luận về khả năng ca hát của trẻ 5-6 tuổi, về thực trạng dạy học, các phương pháp thực hiện để thấy sự khác biệt và làm nổi rõ vấn đề nghiên cứu.

Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn: bao gồm các phương pháp điều tra, khảo sát, thống kê, thực nghiệm sư phạm.

- Sử dụng các phương pháp điều tra, khảo sát, thống kê để tìm hiểu thực trạng dạy học hát các bài hát tiếng Anh cho trẻ 5-6 tuổi tại Trung tâm âm nhạc Harmony Music, thành phố Hà Nội.

- Sử dụng phương pháp thực nghiệm sư phạm nhằm kiểm tra mức độ hiệu quả mà đề tài đưa ra.

6. Những đóng góp của luận văn

- Luận văn có thể làm tư liệu tham khảo cho giáo viên dạy âm nhạc quan tâm đến đề tài.

- Đề tài hoàn thành sẽ góp phần nâng cao chất lượng dạy hát tiếng Anh cho trẻ 5-6 tuổi ở các trung tâm âm nhạc trên địa bàn Hà Nội

7. Bố cục luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, Luận văn gồm 2 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận và thực trạng dạy hát tiếng Anh tại trung tâm âm nhạc Harmony Music - thành phố Hà Nội

Chương 2: Biện pháp dạy học bài hát tiếng Anh

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TRẠNG DẠY HÁT TIẾNG ANH TẠI TRUNG TÂM ÂM NHẠC HARMONY MUSIC - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

1.1. Một số khái niệm

1.1.1. Trẻ 5-6 tuổi

Theo chúng tôi, trẻ 5-6 tuổi là trẻ thuộc lứa tuổi mẫu giáo lớn ở bậc học mầm non. Đây là độ tuổi có sự phát triển vượt trội hơn về nhận thức, khả năng tư duy, cảm xúc... so với giai đoạn trước đó.

1.1.2. Ca hát

Từ các luận điểm trên, chúng tôi rút ra nhận định về khái niệm ca hát là một lĩnh vực của nghệ thuật âm nhạc, được thể hiện bằng giọng người, là dùng giọng theo giai điệu, nhịp điệu của một tác phẩm âm nhạc (bài hát). Tiếng hát được tạo ra bởi dây thanh đới của con người và được tiếp thu qua thính giác.

1.1.3. Năng khiếu và năng khiếu âm nhạc

1.1.3.1. Năng khiếu

Từ những quan điểm trên, ta có thể định nghĩa như sau: Năng khiếu là một yếu tố bẩm sinh, tự nhiên, có sẵn, tiềm ẩn một năng lực hay khả năng nổi trội của một người về một lĩnh vực nào đó, là điều kiện thuận lợi cho năng lực, tài năng phát triển.

1.1.3.2. Năng khiếu âm nhạc.

Âm nhạc là một loại hình nghệ thuật, năng khiếu âm nhạc là một tiêu chuẩn bắt buộc đối với người học âm nhạc chuyên nghiệp. Người không có giọng hát hay thì không thể theo ngành thanh nhạc, người không có năng khiếu nhạc cụ không thể học chuyên ngành về một nhạc cụ nào đó...

1.1.3.4. Phương pháp dạy học

Phương pháp dạy học chính là cách thức, hình thức, con đường mà thông đó giải quyết vấn đề dạy học nhằm đạt đến mục tiêu dạy học.

1.1.3.5. Phương pháp dạy hát tiếng Anh

Phương pháp dạy học hát tiếng Anh là một chuỗi những hành động có mục đích của GV nhằm tổ chức các hoạt động nhận thức và thực hành cho học sinh để hình thành các kỹ năng ca hát bài hát tiếng Anh về kỹ thuật hát, cách phát âm theo chuẩn tiếng Anh.

1.1.4. Phương pháp dạy học hát tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Phương pháp dạy hát tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi là một chuỗi những hành động có mục đích của GV nhằm tổ chức các hoạt động phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ để hình thành các kỹ năng ca hát tiếng Anh. Cụ thể là phát âm đúng, hát đúng cao độ, hát rõ lời, thực hành biểu diễn bài hát, đạt được mục tiêu dạy học hát tiếng Anh cho trẻ mầm non.

1.2. Một số đặc điểm về phát âm trong tiếng Anh liên quan đến khả năng của trẻ 5-6 tuổi

Ở mỗi độ tuổi khác nhau trẻ có khả năng phát âm khác nhau. Trước khi đi sâu vào tìm hiểu khả năng phát âm tiếng Anh của trẻ 5-6 tuổi, cần tìm hiểu về hiểu về tâm sinh lý của trẻ liên quan tới khả năng phát âm tiếng Anh, đồng thời tìm hiểu về đặc điểm, cấu trúc từ trong tiếng Anh so với tiếng Việt. Từ đó đưa ra được những điểm thuận lợi và khó khăn khi trẻ phát âm tiếng Anh. Làm tiền đề, cơ sở lý luận giúp GV có những định hướng, PPDH phù hợp trong quá trình dạy học bài hát tiếng Anh.

1.2.1. Đặc điểm tâm sinh lý của trẻ 5-6 tuổi

1.2.1.1. Đặc điểm sinh lý

Ở lứa tuổi này, sự phát triển sinh lý cơ bản đã hoàn thiện về mọi mặt cơ thể, mặt khác trẻ tích lũy được nhiều kinh nghiệm nghe hơn nên cảm giác tai nghe tốt, có khả năng phát âm chuẩn hơn.

Trẻ ở độ tuổi này đã có thể cảm nhận được toàn vẹn tác phẩm âm nhạc thông qua nội dung lời ca, giai điệu và tiết tấu. Ở độ tuổi này thường yêu thích những bài hát có giai điệu vui tươi, rộn ràng. Trẻ có thể phân biệt độ cao, thấp của âm nhạc, giai điệu đi lên xuống, độ to nhỏ của âm nhạc hay thậm chí cả sự thay đổi cường độ âm nhạc mạnh dần, nhẹ dần, âm sắc của một số nhạc cụ, giọng hát.

Ngôn ngữ ở trẻ 5-6 tuổi phát triển ở tốc độ nhanh hơn bất kỳ giai đoạn nào trong đời. Ngôn ngữ của trẻ ở lứa tuổi này có điều kiện phát triển cực kỳ nhanh về tất cả các mặt: ngữ âm, từ vựng và ngữ pháp mà không giai đoạn nào có thể sánh bằng.

Về hơi thở, trẻ ở độ tuổi này thở sâu còn hạn chế, nhịp thở nhanh và gấp hơn nhiều so với người trưởng thành.

1.2.1.2. Đặc điểm tâm lý

Sự tập trung chú ý của trẻ ở độ tuổi này đã kéo dài hơn so với lứa tuổi trước đó, trẻ có thể tham gia những hoạt động âm nhạc kéo dài từ 24 đến 30 phút tuy nhiên sự tập trung chú ý chỉ từ 5 cho đến 10 phút. Khi trẻ phát âm sai, hát chưa đúng cao độ, tiết tấu...

Vốn từ của trẻ 5-6 tuổi có thể lên đến trên 2000 từ, trẻ hiểu được nhiều từ hơn những từ trẻ có thể nói và học được từ 5 đến 10 từ mới mỗi ngày.

Trẻ ở giai đoạn này đã thực sự hiểu rằng, cơ thể, trí óc, và cảm xúc của mình là của chính mình. Trẻ còn biết phân biệt giữa cảm giác hạnh phúc, buồn bã, sợ hãi, hoặc tức giận, cảm nhận được giai điệu âm nhạc vui tươi, tình cảm hay sôi nổi, điều này cũng giúp trẻ cảm nhận được tính chất của bài hát từ đó thể hiện hát diễn cảm, vận động theo nhạc sao cho phù hợp.

Trẻ 5-6 tuổi vẫn bộc lộ những cảm xúc hồn nhiên, ngây thơ như các lứa tuổi mẫu giáo bé và nhỡ; song trẻ nhận thức rõ hơn cảm xúc của mình, vì sao yêu, vì sao ghét, vì sao giận hờn.

Đặc điểm chung của trẻ mẫu giáo dù là mẫu giáo bé hay mẫu giáo lớn thì luôn hiếu động, thích chạy nhảy, đùa nghịch và không ngừng cử động chân, tay. Trẻ 5-6 tuổi thể hiện sự mềm dẻo, nhanh nhẹn, khéo léo hơn lứa tuổi mẫu giáo bé và mẫu giáo nhỡ trong các vận động vì thế thuận lợi hơn trong hát kết hợp múa.

Tâm lý chung của trẻ là thích đẹp, màu sắc đẹp, nhìn đồ vật đẹp và đã biết lựa chọn đồ vật đẹp theo ý mình; trẻ thích được ngợi khen, sợ bị mắng mỏ. Đặc biệt, trẻ rất thích khám phá cái mới, mọi vật xung quanh là cả một thế giới rộng lớn đầy hấp dẫn đối với trẻ.

1.2.2. Đặc điểm cấu trúc từ và phát âm trong tiếng Anh (so với tiếng Việt)

1.2.2.1. Cách đọc

Mỗi loại ngôn ngữ trên thế giới đều có những cách sử dụng và phát âm riêng. Nếu như ngôn ngữ tiếng Việt có hệ thống dấu; cách phát âm vì thế cũng rất khác so với ngôn ngữ tiếng Anh và các nước châu Âu. Ta có thể đưa ra những so sánh cụ thể sau để thấy rõ hơn điều này.

Tiếng Việt là ngôn ngữ đơn âm. Do tính chất đơn âm của tiếng Việt nên khi đọc các từ sẽ được đọc rõ và đồng đều, thường không nhấn trọng âm. Việc nắm được trọng âm của từ là vô cùng quan trọng.

Tiếng Việt có dấu (tonal language). Cụ thể trong tiếng Việt có sáu dấu hay sáu thanh khác nhau, việc thay đổi dấu hay thanh sẽ làm thay đổi nghĩa của từ. Tiếng Anh không có dấu nhưng có trọng âm và ngữ điệu (intonation).

Trong tiếng Việt, mỗi chữ cái chỉ có một cách phát âm. Do vậy, khi viết được từ thì chúng ta có thể biết được cách đọc của từ đó. Ngược lại, trong tiếng Anh các chữ cái trong các từ khác nhau có thể được đọc rất khác nhau và các chữ cái hoàn toàn khác nhau trong các từ khác nhau lại được đọc giống nhau.

Trong tiếng Việt các phụ âm chỉ đứng ở đầu hoặc cuối từ. Chúng ta thường chỉ đọc phụ âm khi chúng đứng ở đầu từ. Khi đứng cuối từ, các phụ âm thường kết hợp với nguyên âm ở trước nó để tạo ra một âm mới như “o+n=on” trong “con” và khi đọc chúng ta không đọc phụ âm cuối.

Trong tiếng Anh các phụ âm có thể đứng ở đầu, cuối và giữa của từ. Khi phát âm cần phát âm rõ tất cả các phụ âm đó. Đặc biệt, việc phát âm rõ các phụ âm cuối rất quan trọng để nhận biết và phân biệt các từ.

1.2.2.2. Ngữ pháp

Ngữ pháp trong tiếng Việt và tiếng Anh cũng có nhiều khác biệt. Trong tiếng Việt không có khái niệm về từ gốc, tiền tố và hậu tố của một từ để làm thay đổi ý nghĩa của từ đó.

Trong tiếng Việt các từ vựng vẫn được giữ nguyên bất kể ngôi của chủ ngữ, số ít hay số nhiều hoặc thì của động từ. Tiếng Anh thì khác, động từ sẽ thay đổi theo chủ ngữ và danh từ sẽ biến đổi theo số lượng.

Trong tiếng Việt, chúng ta không phân biệt rạch ròi danh từ xác định và danh từ không xác định. Sự khác biệt này khiến người nói, người viết lúng túng với việc sử dụng mạo từ trong tiếng Anh bởi khó xác định được khi nào cần dùng mạo từ, khi nào không, khi nào dùng mạo từ không xác định, khi nào cần dùng mạo từ xác định.

Trong tiếng Việt chúng ta thường sử dụng câu mang nội dung thể hiện thời điểm (tiếng Anh gọi là thì) quá khứ, hiện tại, tương lai. Với cấu trúc của mười hai thì, việc diễn đạt các hành động bằng tiếng Anh rất rõ ràng và dễ hiểu mà không cần phải bổ sung quá nhiều thông tin như cách diễn đạt trong tiếng Việt.

Mặc dù trật tự các từ trong câu giữa tiếng Anh và tiếng Việt có khá nhiều điểm tương đồng. Tuy nhiên chúng ta vẫn gặp những sự khác biệt nhất định về trình tự diễn đạt giữa hai thứ tiếng.

1.2.3. Sự thuận lợi và khó khăn trong phát âm và học tiếng Anh của trẻ

1.2.3.1. Thuận lợi

Trẻ có nhiều cơ hội tiếp xúc với tiếng Anh từ rất sớm. Qua băng đĩa, các bộ phim hoạt hình nước ngoài, youtube... từ những tiếp xúc tự nhiên hàng ngày, hình thành kỹ năng nghe hiểu tiếng Anh của trẻ. Với những trẻ được tiếp xúc với ngôn ngữ mới từ sớm, trẻ có khả năng phát âm tiếng Anh tốt, phản xạ khi giao tiếp thuận lợi hơn.

1.2.3.2. Khó khăn

Tiếng Anh vốn là một ngôn ngữ không được sử dụng thường xuyên trong đời sống của người Việt. Vì thế, đối với đối tượng trẻ nhỏ khi lần đầu tiên tiếp xúc với một ngoại ngữ mới mẻ như tiếng Anh sẽ không tránh khỏi tình trạng bỡ ngỡ, gặp khó khăn trong bước đầu làm quen.

1.3. Vai trò của học tiếng Anh và hát tiếng Anh đối với trẻ em

Nhìn chung, tiếng Anh đã trở thành nhu cầu của mọi lứa tuổi và tầng lớp trong xã hội. Hầu như gia đình nào cũng mong muốn con mình giỏi tiếng Anh. Các bậc phụ huynh đều muốn cho con học tiếng Anh ngay từ tuổi mẫu giáo. Tuy mỗi người học tiếng Anh với những mục đích khác nhau nhưng tựu trung lại đều hướng tới việc phát triển năng lực ngôn ngữ và tiếp cận, hội nhập thế giới.

1.4. Thực trạng dạy học các bài hát tiếng Anh ở Trung tâm âm nhạc Harmony Music, Hà Nội

1.4.1. Khái quát về Trung tâm âm nhạc Harmony Music

Trung tâm Harmony Music được thành lập vào tháng 5 năm 2016, có địa điểm trên trục đường chính phố Triều Khúc, Thanh Trì, Hà Nội.

Trung tâm Harmony Music gồm có 4 phòng học: phòng nhạc cụ, phòng múa, phòng học cảm thụ âm nhạc và phòng cơ sở vật chất. Đội ngũ giáo viên

của trung tâm hầu hết tốt nghiệp tại Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam và trường đại học Sư phạm Nghệ thuật TW.

1.4.2. Khả năng hát và hát tiếng Anh của trẻ em năng khiếu tại Trung tâm

Hầu hết các trẻ chưa có cơ hội tiếp xúc nhiều với âm nhạc ngoài thời gian trên lớp và các hoạt động ngoại khóa ở trường. Bên cạnh đó có nhưng trẻ đã được gia đình và bố mẹ cho theo học các lớp tiếng Anh, các lớp ngoại khóa (múa, hát...) ngay từ khi còn nhỏ, nên khả năng nói tiếng Anh, vận động theo nhạc, sự tự tin đứng trước đám đông.

1.4.2.1. Khả năng hát

Bên cạnh đó do trẻ còn nhỏ chưa nhận thức được việc phát âm tiếng Anh bị sai khi hát. Hơi thở kiểm soát chưa tốt thường khiến trẻ hụt hơi giữa chừng, hát chưa hết câu hết ý đã phải dừng lại lấy hơi. Do thiếu tự tin, rụt rè nhiều trẻ đứng gù lưng, không đứng thẳng, cơ thể bị cứng, tư thế học hát chưa đúng cũng gây khó khăn cho trẻ trong quá trình học.

1.4.2.2. Khả năng phát âm tiếng Anh

Trẻ tham gia học hát tiếng Anh ở trung tâm có một số em có năng khiếu tốt hơn và được tiếp xúc với tiếng Anh từ nhỏ có khả năng phát âm tốt hơn một số các bạn khác, đây là một điểm thuận lợi cho trẻ khi học hát tiếng Anh. Với trường hợp trẻ chưa được học tiếng Anh hoặc phát âm chưa chính xác có thể do thời gian học tiếng Anh chưa dài, trẻ chưa nắm bắt được vị trí âm thanh, các vị trí môi, lưỡi trong phát âm...việc phát âm sai khi hát sẽ khiến người nghe hiểu sai về nội dung được truyền tải.

1.4.2.3. Khả năng nhớ lời và giai điệu các bài hát tiếng Anh

Nếu như trẻ ở độ tuổi từ 7-9 tuổi đã biết đọc, biết viết, có khả năng tập trung, nhận thức được sự khác nhau của âm thanh khi hát, hiểu ý nghĩa lời ca. Thì trẻ ở độ tuổi từ 5-6 tuổi có đặc điểm hiếu động, khả năng tập trung chú ý còn hạn chế. Trẻ rất bị nhàm chán, không tập trung khi hát các câu nhạc dài

hoặc khó phát âm. Trẻ ở độ tuổi từ 5-6 tuổi của trung tâm có thể hát được trong quãng 7, quãng 8, từ h đến h¹, hoặc từ c¹ đến c². Cũng như trẻ khác, trẻ đang theo học tại trung tâm còn nhỏ nên còn mắc lỗi về phát âm hay ngữ điệu.

1.4.2.4. Khả năng biểu cảm các bài hát tiếng Anh

Một số trẻ chưa mạnh dạn khi thể hiện biểu cảm khuôn mặt hay vận động theo nhạc. Đa số trẻ chưa làm chủ được nhịp điệu khi ghép âm nhạc với lời ca; trẻ thường hát đều đều không tạo được không khí, cảm xúc và nhịp điệu rõ ràng. Giáo viên chưa thực sự tạo được hứng thú, không khí sôi nổi giúp trẻ hứng thú trong giờ học.

1.4.3. Nội dung chương trình dạy bài hát tiếng Anh

Trong quá trình giảng dạy các bài hát tiếng Anh trung tâm sử dụng giáo trình chính là bộ sách *Super songs for children* của Nxb Trẻ (2008), gồm ba tập với 15 chủ đề phong phú cho lứa tuổi mầm non.

1.4.4. Thực trạng dạy học hát tiếng Anh

1.4.4.1. Khả năng dạy hát tiếng Anh và phương pháp dạy của giáo viên

Trung tâm có 10 GV thanh nhạc, trong đó có 5 GV đứng lớp chính và 5 GV thỉnh giảng. Trình độ GV đạt trên chuẩn (tốt nghiệp Đại học hoặc Cao đẳng chuyên ngành thanh nhạc, sư phạm) là 90%; số còn lại đều đạt trình độ chuẩn (tốt nghiệp Trung cấp chuyên ngành, sư phạm). Quy mô mỗi lớp học hát có từ 10 đến 15 trẻ, do hai GV phụ trách một giáo viên chính, một GV thỉnh giảng.

Năng lực tiếng Anh của GV là một trong những tiêu chí tuyển dụng của trung tâm, 100% GV có chứng chỉ tiếng Anh theo khung tham chiếu 6 bậc châu Âu. Trong đó có 02 GV có chứng chỉ tiếng Anh B2, 05 GV có chứng chỉ tiếng Anh B1, 03 GV có chứng chỉ tiếng Anh A2.

Như vậy, xét về năng lực thanh nhạc và ngoại ngữ GV của trung tâm hoàn toàn có khả năng dạy các bài hát bằng tiếng Anh. GV của trung tâm đều là những người trẻ, yêu nghề và đầy nhiệt huyết.

1.4.4.2. Kết quả học tập của trẻ

Việc đánh giá kết quả trẻ ở trung tâm được thể hiện qua bài kiểm tra cuối tháng do GV tự tổ chức đánh giá. Mỗi khóa học của trung tâm kéo dài ba tháng (24 buổi) sau ba tháng sẽ có buổi kiểm tra đánh giá do trung tâm tổ chức. Trẻ đang theo học và đã theo học ở trung tâm đều học từ bốn đến tám khóa (hoặc lâu hơn). Chúng tôi đã thực hiện một cuộc khảo sát trên 24 trẻ ở các lớp học tại trung tâm từ tháng 1 năm 2018 đến tháng 6 năm 2018.

**BẢNG 2.1. BẢNG KHẢO SÁT KẾT QUẢ HỌC HÁT TIẾNG ANH
NĂM 2018**

Điểm	Hát		Phát âm	
	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
9 - 10	7	≈29,2%	6	=25%
7 - 8	10	≈41,7%	9	=37,5%
5 - 6	5	≈20,8%	6	=25%
< 5	2	≈8,3%	3	=12.5%
Tổng	24	100%	24	100%

Tiểu kết

Chương 1 đã nêu một số khái niệm, đặc điểm cấu trúc từ và phát âm trong tiếng Anh, vai trò học hát tiếng Anh, đặc điểm giọng hát trẻ từ 5-6 tuổi, tâm sinh lý lứa tuổi (ngôn ngữ, tình cảm, vai trò của việc học hát tiếng Anh), chương trình và nội dung dạy học hát tiếng Anh ở trung tâm Harmony Music. Trong thực tế, do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan mà việc dạy học hát tại trung tâm Harmony Music còn nhiều hạn chế và bất cập.

Chương 2

BIỆN PHÁP DẠY HỌC CÁC BÀI HÁT TIẾNG ANH CHO TRẺ 5-6 TUỔI

2.1. Lựa chọn một số bài hát cho chương trình

2.1.1. Tiêu chí lựa chọn

Trên cơ sở đặc điểm tâm sinh lý của trẻ 5-6 tuổi, chúng tôi xây dựng các tiêu chí cụ thể để lựa chọn bài hát như sau:

Tiêu chí 1: Phù hợp đặc điểm trí nhớ

Tiêu chí 2: Phù hợp âm vực giọng

Tiêu chí 3 : Lời tiếng Anh phải phù hợp đặc điểm lứa tuổi

Tiêu chí 4: Tạo sự hứng thú

Tiêu chí 5: Tính phổ biến và tính thời đại

2.1.2. Một số bài dự kiến lựa chọn

Dựa vào bộ sách *Super songs for children* của Nxb Trẻ (2008), gồm ba tập với 15 chủ đề phong phú. Tuyển tập này có 90 bài hát, rất phong phú về cả âm nhạc và lời ca, tuy vậy, phù hợp với trẻ người Anh hoặc quốc gia nói tiếng Anh vì trẻ có môi trường tiếng; còn với trẻ của Việt Nam thì nhiều bài là khó bởi nhiều từ, từ dài, khó phát âm... Vì vậy, chúng tôi chỉ chọn những bài có số lượng từ vừa sức với trẻ.

2.2. Tìm hiểu bài hát tiếng Anh

Để nâng cao chất lượng dạy học hát tiếng Anh, việc cần thiết của người giáo viên là phải tìm hiểu bài hát, về cấu trúc, giai điệu, lời ca... để rồi từ đó tìm ra phương pháp dạy học phù hợp.

2.2.1. Cấu trúc.

2.2.1.1. Hình thức một đoạn đơn

Hình thức một đoạn đơn được sử dụng rất nhiều trong các sáng tác dành cho trẻ em với cấu trúc hai câu cân phương, các tiết nhạc, câu nhạc chủ yếu sử dụng thủ pháp nhắc lại nguyên dạng hoặc thay đổi không nhiều về cao

độ hay trường độ, giúp trẻ dễ dàng ghi nhớ trong quá trình học hát.

Ví dụ 1: WE ARE THE HAPPIEST PEOPLE

England folk song

We are so hap -py, ve -ry ve -ry hap -py. We are so young and so sweet.

5 We are so hap -py, ve -ry ve -ry hap -py. Just like the flowwers that bloom.

Sơ đồ cấu trúc:

Câu 1	Câu 2
2 nhịp + 2 nhịp	2 nhịp + 2 nhịp

Những bài hát có trúc đoạn đơn hai câu với thủ pháp nhắc lại gần như hoàn toàn, chỉ thay đổi một vài nốt ở kết, cấu trúc này được sử dụng rất nhiều trong các bài hát dành cho trẻ em.

2.2.1.2. Hình thức hai đoạn đơn

Hình thức hai đoạn đơn có đầy đủ các dạng cấu trúc: tái hiện và không tái hiện. Với hình thức hai đoạn đơn dạng cấu trúc tái hiện

Ví dụ 5: GOOD MORNING

(trích)

England folk song

Good mor -ning Good mor -ning to you, to you and to you.

5 Good mor -ning. Good mor -ning to you and to you

Bài hát *Good Morning* được viết ở hình thức hai đoạn đơn tái hiện. Câu hai đoạn 2 tái hiện nguyên dạng câu 2 đoạn 1.

a		b	
Câu 1	Câu 2	Câu 1	Câu 2
$2n + 2n$	$2n + 2n$	$2n + 2n$	$2n + 2n$

Hình thức hai đoạn đơn không tái hiện chỉ có dạng phát triển, không có dạng tương phản.

2.2.2. Giai điệu, tiết tấu

2.2.2.1. Giai điệu

Ví dụ 7:

HAPPY BIRTHDAY TO YOU

Patty Hill and Mildred J. Hill

Happy Birth -day to you Happy Birth -day to you. Happy
5
Birth -day, Dear Friend. Happy Birth -day to you.

Giai điệu tác phẩm chuyển động hình làn sóng, với các bước nhảy quãng 4 đến quãng 7, không có bước nhảy quãng 8, với thủ pháp này giúp trẻ dễ ghi nhớ, dễ hát. Với âm hình chủ đạo là nốt đen, móc đơn chấm đôi và móc kép tạo sự vui tươi, nhí nhảnh cho giai điệu.

2.2.2.2. Tiết tấu

Ví dụ 9:

PUSSY CAT PUSSY CAT

England folk song

Pus -sy cat pus -sy cat. Where have you_ been? I've been up to
6
Lon -don. To look at the queen

Bài hát được viết ở nhịp 3/4 với âm hình tiết tấu chủ đạo là ô nhịp đầu tiên của tác phẩm. Bài hát có âm hình là nốt đen, nốt móc đơn, nốt trắng, nốt trắng chấm đôi. Đây là âm hình tiết tấu thường bắt gặp trong các bài hát dành cho thiếu nhi, với âm hình tiết tấu này trẻ dễ thuộc, dễ hát, dễ ghi nhớ.

2.2.3. Lời ca

Việc kết hợp giữa yếu tố lời ca, âm nhạc, cùng với nội dung giáo dục được lồng ghép trong các bài hát tiếng Anh giúp trẻ dễ tiếp thu, nhận thức. Đồng thời là lợi thế giúp GV truyền dạy một cách dễ dàng hơn. Cũng chính vì vậy đòi hỏi GV phải nắm vững và sử dụng linh hoạt PPHD trong quá trình dạy học.

2.3. Rèn luyện kỹ năng phát âm lời bài hát tiếng Anh

2.3.1. Phát âm từ riêng lẻ trong bài hát tiếng Anh

Trong bảng chữ cái tiếng Anh có 26 chữ cái trong đó gồm 5 nguyên âm (vowel) “a, e, o, i, u”; 21 phụ âm (consonants) “b, c, d, f, g, h, j, k, l, m, n, p, q, r, s, t, v, w, x, y, z”. Tiếng Anh có các phụ âm bật: p, t, k, b, d, g với các vị trí phát âm khác nhau.

Hướng dẫn phát âm các âm

BẢNG 2.2. PHỤ ÂM BẬT

Âm bật	Mô tả	Ví dụ
Âm hai môi p, b	Hai môi ép lại nhau, sau đó mở bật ra	Bag (cái túi xách), People (con người), Blue (màu xanh dương)...
Âm răng t, d	Thân lưỡi được ép vào bờ chân răng, sau đó bật ra	Potato (củ khoai tây), death (cái chết)...

Âm vòm mềm k, g	Mặt lưng lưỡi ép vào vùng nơi vòm miệng phía trong và bật xuống	Close (đóng), Gas (ga), Bike (xe đạp), Move (di chuyển)...
--------------------	---	--

BẢNG 2.3. PHỤ ÂM XÁT

Âm xát	Mô tả	Ví dụ
Âm xát răng môi /f/, /v/, /θ/	Môi dưới chạm răng trên	Thanks (cảm ơn), victory (sự chiến thắng), feel (cảm giác)
Âm xát răng lưỡi /s/, /z/	Lưỡi ở phía trong răng, chóp lưỡi đụng răng hàm dưới, đầu lưỡi đụng răng hàm trên, hơi thoát qua khe lưỡi với răng	Senario (trường hợp); science (khoa học), box (cái hộp)
Âm xát răng vòm /ʃ/, /ʒ/	Lưỡi xuất phát từ trong vùng sâu hơn so với âm /s/, /z/; khí thoát qua lối dọc theo tâm lưỡi như âm /s/ và /z/ nhưng lối thoát rộng hơn	Chef (bếp trưởng), machine (máy móc), pleasure (sự hài lòng)

2.3.2. Nối âm trong lời bài hát

Khi hát các bài hát tiếng Anh để có sự liên kết chặt chẽ giữa các âm của ca từ và tiết tấu âm nhạc, bắt buộc phải sử dụng phương thức nối âm. Đây cũng là một nguyên tắc cơ bản trong phát âm tiếng Anh.

Có bốn nguyên tắc nối âm cơ bản trong tiếng Anh:

- Nối phụ âm cuối của từ trước với nguyên âm của từ sau
- Nối phụ âm cuối của từ trước với âm /h/ đầu từ sau

- Nối giữa phụ âm cuối /t/, /d/, /s/, /z/ của từ trước với âm /j/ của từ sau.
- Nối giữa nguyên âm cuối của từ trước với nguyên âm đầu từ sau.

2.4. Rèn luyện kỹ năng hát cơ bản

2.4.1. Tư thế, khẩu hình, hơi thở

2.4.1.1. Tư thế

Khi bắt đầu học hát hầu hết trẻ tại trung tâm đều bị căng cứng người, cổ bị lên gân, mặt đỏ; có trẻ gù vai, hoặc do quá tập trung vào việc nhớ lời ca và hát đúng cao độ mà nhăn trán, cúi đầu ánh mắt nhìn xuống.

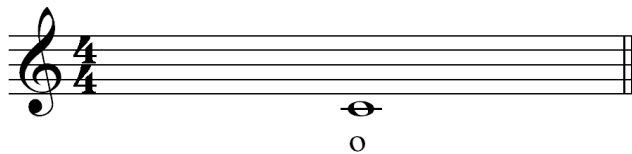
2.4.1.2. Khẩu hình

Âm thanh phát ra có đẹp, có vang... một phần phụ thuộc vào vị trí âm thanh phát ra. Chính vì vậy khẩu hình phải luôn luôn mềm mại, nét mặt dẫn, không chau mày căng cứng để đảm bảo cho âm thanh tròn, vang, sáng và rõ lời.

2.4.1.3. Hơi thở

Có nhiều quan điểm cho rằng việc học lấy hơi chỉ dành cho người học âm nhạc chuyên nghiệp, còn trẻ em thì không. Qua quá trình giảng dạy tôi nhận thấy, việc lấy hơi, điều chỉnh hơi thở rất quan trọng khi hát. Việc kiểm soát hơi thở không tốt sẽ khiến bị hụt hơi giữa chừng, hát chưa hết câu hoặc hết ý đã phải dừng lại lấy hơi. GV cho trẻ luyện tập từng từ nốt e¹ ngân dài phát âm năm nguyên âm (o, a, u, i,...) hỗ trợ trong quá trình hát tiếng Anh.

Ví dụ 15:



hoặc



2.4.2. *Hát liền tiếng*

Đối với trẻ 5-6 tuổi khi đưa ra các bài tập rèn luyện kỹ năng hát liền tiếng, GV không nên lấy độ cao thấp hoặc cao hơn nốt e¹ vì với tầm cỡ giọng trẻ nếu thực hiện ở nốt thấp hơn e¹ thì âm thanh phát ra sẽ bị tối và xin. GV có thể cho trẻ luyện tập hát liền tiếng với mẫu âm như:

Ví dụ 18:



Ví dụ 19:



2.4.3. *Hát diễn cảm*

Để giúp trẻ tự tin thể hiện cảm xúc khi hát, ở mỗi tiết học 60 phút chúng tôi thường dành ra từ 10 đến 15 phút cho trẻ cho trẻ biểu diễn bài hát đã học như một hình thức ôn tập đầu giờ cũng như giúp trẻ tự tin thể hiện bản thân trước lớp, từ đó làm nền tảng giúp trẻ tự tin thể hiện cảm xúc.

2.5. Rèn luyện hát chính xác cho trẻ

Đối với trẻ 5-6 tuổi khả năng tập trung chưa cao, thời gian tập trung ngắn, tuy nhiên các hoạt động tinh của trẻ giai đoạn này đã phát triển vượt bậc so với các giai đoạn trước đó. Khi nghe nhạc, luyện tập ca hát nếu yêu cầu trẻ nghe đi nghe lại nhiều lần, tập đi tập lại nhiều lần để hát chính xác sẽ gây sự nhàm chán, mất hứng thú học tập của trẻ. Một biện pháp hỗ trợ có thể giúp trẻ ngày càng hát đúng hơn, chính xác hơn chính là cho trẻ luyện thắm âm và tiết tấu.

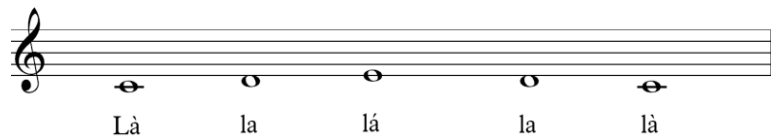
2.5.1. *Luyện thắm âm*

Khi hướng dẫn trẻ rèn luyện các mẫu âm này GV sử dụng đàn Piano đánh mẫu để trẻ la la theo cao độ.

Ví dụ 22:



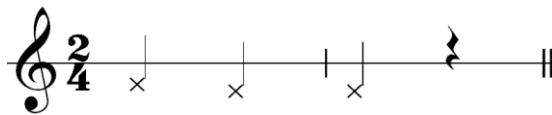
Ví dụ 23:



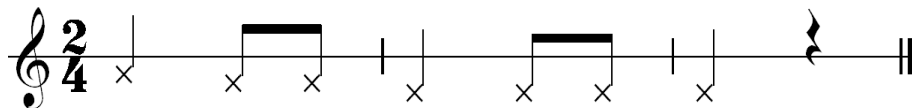
2.5.2. Luyện tiết tấu

Rèn luyện tiết tấu với các âm hình ngắn, ít nốt và đều nhau về trường độ:

Ví dụ 27:



Ví dụ 28:



2.6. Một số biện pháp tăng hứng thú cho trẻ

2.6.1. Kết hợp trò chơi âm nhạc

Phương châm “học mà chơi, chơi mà học” được áp dụng rất nhiều trong các môn học với trẻ ở lứa tuổi mầm non. Việc kết hợp giữa ca hát và trò chơi âm nhạc thu hút sự chú ý và thích thú của trẻ do yếu tố “chơi” của nó. Trò chơi luôn thỏa mãn nhu cầu chơi, sáng tạo, tạo điều kiện cho trẻ phát triển tự nhiên. Trò chơi âm nhạc cũng giống như các trò chơi môn học khác ở chỗ phải có qui luật rõ ràng, phù hợp với lứa tuổi.

2.6.2. Kết hợp vận động theo nhạc

GV là người nuôi dưỡng cảm xúc, tạo hứng thú, sự tự tin cho trẻ. Trong quá trình kết hợp vận động theo nhạc với ca hát trẻ chắc chắn sẽ mắc những lỗi sai, làm chưa đúng, GV cần động viên, hướng dẫn trẻ sửa sai. Khi dạy cho trẻ động tác nên dạy trẻ theo từng câu, từng đoạn, luyện tập từ đầu cho đến cuối bài, giúp trẻ nhớ liền mạch các động tác vận động. Để tăng cường hứng thú cho trẻ khi học GV có thể hỏi các câu hỏi gợi mở về ý tưởng của trẻ khi thực hiện vận động theo nhạc điều này giúp trẻ phát triển khả năng tư duy, sáng tạo, tự tin hơn; hiểu thêm về ý nghĩa của bài hát.

2.7. Thực nghiệm sư phạm

2.7.1. Mục đích thực nghiệm

Chúng tôi đã tiến hành thực nghiệm áp dụng các biện pháp đã trình bày trong chương 2 với mục đích: Xem xét tính khả thi và hiệu quả của biện pháp dạy học hát các bài hát thiếu nhi tiếng Anh cho trẻ 5-6 tuổi ở Trung tâm Harmony music, Hà Nội

2.7.2. Nội dung thực nghiệm

- *Thực nghiệm triển khai:*

Đề tài tiến hành thực nghiệm triển khai áp dụng các biện pháp dạy học mới cho bốn (04) lớp trong hai khóa học với tổng số 24 trẻ.

- *Thực nghiệm đối chứng:*

Chúng tôi chọn 12 trẻ với hai nhóm thực nghiệm và nhóm đối chứng tại Trung tâm Harmony Music, để tiến hành dạy 01 tiết mẫu cho nhóm thực nghiệm và 01 tiết cho nhóm đối chứng; sau đó so sánh đối chiếu kết quả theo hai tiêu chí: hát và phát âm để đánh giá tính khả thi của một số biện pháp được đề xuất trong luận văn.

Cả hai nhóm đều được dạy bài hát *Twinkle, twinkle, little star* - *Ngôi sao nhỏ lấp lánh* (Phụ lục 1.41; 133).

2.7.3. Đối tượng và thời gian thực nghiệm

Trẻ 5 - 6 tuổi tại Trung tâm Harmony Music

Giáo viên tiến hành thực nghiệm: Nguyễn Thị Lê

Thực nghiệm triển khai: Được tiến hành trong 6 tháng, từ tháng 7 đến tháng 12 năm 2018.

Thực nghiệm đối chứng: Tiết dạy được tiến hành vào ngày 02/12/2018 cho nhóm thực nghiệm, ngày 5/12/2018 cho nhóm đối chứng.

2.7.4. Tiến hành thực nghiệm

2.7.4.1. Thực nghiệm triển khai

Với nội dung thực nghiệm triển khai, chúng tôi áp dụng những biện pháp như đã trình bày trong chương 2. Sau đó có đánh giá và so sánh với kết quả được điều tra trước khi tiến hành thực nghiệm (đã trình bày ở chương 1).

2.7.4.2. Thực nghiệm đối chứng

- *Nhóm thực nghiệm:*

Chúng tôi sử dụng biện pháp đã trình bày ở chương 2 và tiến hành dạy bài hát *Twinkle, twinkle, little star* có giáo án kèm theo (phụ lục 2; 136). Cụ thể như sau:

Tiết 1:

Hoạt động 1: Khởi động. Ở bước này, cho trẻ hát lại một bài hát đã thuộc có kết hợp vận động.

Hoạt động 2: Luyện thẳm âm, tiết tấu để chuẩn bị vào bài hát mới

Hoạt động 3: Nghe bài hát *Twinkle, twinkle, little star* (cho trẻ vỗ tay, vận động theo)

Hoạt động 4: Phát âm các từ mới tiếng Anh, đọc lời ca (luyện riêng từ và nối âm)

Hoạt động 5: Luyện hát từng câu (sửa lỗi hát, phát âm)

Tiết 2:

Hoạt động 1: Hoàn thiện bài (hát nhạc cảm)

Hoạt động 2: Gõ đệm cho bài hát

Hoạt động 3: Vận động theo bài hát kết hợp trò chơi

Hoạt động 4: Biểu diễn cá nhân, nhóm.

Trong quá trình dạy ở cả 2 tiết, chúng tôi cho trẻ được phát biểu cảm xúc và nhận xét lẫn nhau.

- *Nhóm đối chứng:*

Với nhóm đối chứng, chúng tôi chỉ thực hiện một số hoạt động sau:

Tiết 1:

Hoạt động 1: Khởi động (hát lại bài cũ đã thuộc nhưng không kết hợp vận động)

Hoạt động 2: Nghe bài hát *Twinkle, twinkle, little star* (không cho trẻ vỗ tay và vận động theo)

Hoạt động 3: Đọc lời ca tiếng Anh (không luyện nói âm)

Hoạt động 4: Luyện hát từng câu (sửa lỗi hát, phát âm)

Tiết 2:

Hoạt động 1: Hoàn thiện bài (hát nhạc cảm)

Hoạt động 2: Vận động theo bài hát kết hợp trò chơi

Hoạt động 3: Biểu diễn cá nhân, nhóm.

Với nhóm đối chứng, trong quá trình dạy, chúng tôi rất ít cho trẻ tự nêu cảm xúc và nhận xét lẫn nhau mà chủ yếu là GV nhận xét.

2.7.5. Đánh giá kết quả thực nghiệm

Sau khi thực nghiệm ở 2 hình thức triển khai và đối chứng, chúng tôi nhận đánh giá kết quả thực nghiệm như sau:

2.7.5.1. Thực nghiệm triển khai

Với thực nghiệm triển khai, qua 6 tháng tiến hành dạy một số biện pháp như đã đề xuất trong luận văn, việc học hát của trẻ đã có nhiều tiến bộ. Chúng

tôi đã tiến hành kiểm tra cuối đợt đánh giá kết quả theo hai tiêu chí hát và phát âm tiếng Anh, đánh giá theo thang điểm mười (10):

Tốt: 9 – 10 điểm

Khá: 7 – 8 điểm

Trung bình: 5 – 6 điểm

Yếu: < 5 điểm

Dưới đây là bảng kết quả so sánh học hát của 24 trẻ trước thực nghiệm (được điều tra ở chương 1) và sau thực nghiệm triển khai:

BẢNG 2.4. BẢNG SO SÁNH KẾT QUẢ HỌC HÁT TRONG THỰC NGHIỆM TRIỂN KHAI

Điểm	Hát (24 trẻ)		Phát âm (24 trẻ)	
	Trước thực nghiệm	Sau thực nghiệm	Trước thực nghiệm	Sau thực nghiệm
Tốt	7 ≈ 29,2%	9 ≈ 37,5%	6 = 25%	7 ≈ 29,2%
Khá	10 ≈ 41,7%	11 ≈ 45,8%	9 = 37,5%	11 ≈ 45,8%
Trung bình	5 ≈ 20,8%	3 ≈ 12,5%	6 = 25%	5 ≈ 20,8%
Yếu	2 ≈ 8,3%	1 ≈ 4,2%	3 = 12,5%	1 ≈ 4,2%
Tổng	24 = 100%	24 = 100%	24 = 100%	24 = 100%

Nhìn vào bảng kết quả cho thấy các chỉ số cả về hát và phát âm của trẻ xếp loại tốt và khá chiếm nhiều hơn và tăng hơn hẳn so với trước thực nghiệm. Trước khi thực nghiệm số trẻ đạt kết quả tốt về khả năng hát đạt 7/24 trẻ chiếm xấp xỉ 29.2% sau quá trình thực nghiệm trẻ đạt kết quả tốt đã tăng thêm 2 trẻ tỉ lệ tăng là 8.3%. Tương tự như vậy đối với kết quả khả năng phát âm của trẻ sau thực nghiệm cũng tăng lên 4.2%. Trẻ đạt kết quả khá sau thực nghiệm cũng tăng lên đáng kể; trẻ đạt kết quả trung bình, yếu giảm. Điều này cho thấy sau quá trình thực nghiệm áp dụng các phương pháp mới đã đạt được những kết quả khả quan nhất định.

2.7.5.2. Thực nghiệm đối chứng

Qua 2 tiết dạy học hát, chúng tôi tiến hành đánh giá kết quả của cả hai nhóm bằng cách cho từng em được hát hoặc tự biểu diễn.

BẢNG 2.5. KẾT QUẢ THỰC NGHIỆM ĐỐI CHỨNG

Điểm	Hát (24 trẻ)		Phát âm (24 trẻ)	
	Nhóm so sánh	Nhóm triển khai	Nhóm so sánh	Nhóm triển khai
Tốt	6 = 25%	9 ≈ 37,5%	5 ≈ 20,8%	7 ≈ 29,2%
Khá	10 ≈ 41,7%	11 ≈ 45,8%	9 ≈ 37,5%	11 ≈ 45,8%
Trung bình	6 = 25%	3 ≈ 12,5%	8 ≈ 33,4%	5 ≈ 20,8%
Yếu	2 ≈ 8,3%	1 ≈ 4,2%	2 ≈ 8,3%	1 ≈ 4,2%
Tổng	24 = 100%	24 = 100%	24 = 100%	24 = 100%

Nhìn vào bảng kết quả thực nghiệm đối chứng có thể thấy, nhóm thực nghiệm triển khai đạt kết quả cao hơn cả về hát và phát âm tiếng Anh so với nhóm so sánh. Số lượng trẻ đạt kết quả tốt ở nhóm triển khai cao hơn nhóm so sánh 12.5% ở khả năng hát, 8.4% khả năng phát âm. Tương tự như vậy với kết quả khá về khả năng hát là 41.7% và 45.8%, khả năng phát âm là 37.5% và 45.8%. Riêng kết quả trung bình và yếu ở nhóm triển khai chiếm tỉ lệ ít hơn hẳn so với nhóm đối chứng. Điều này có thể thấy việc áp dụng các biện pháp đã trình bày ở chương hai có hiệu quả trong quá trình dạy học hát bài hát tiếng Anh cho trẻ tại trung tâm Harmony Music.

tấu, luyện gõ đệm cũng hỗ trợ trẻ rất nhiều, việc trẻ thường hát lệch nhịp khi hát tập thể, khó ghép được với nhạc đệm đã cải thiện được tốt hơn.

Tiểu kết

Dựa vào thực tiễn dạy và học hát bài hát thiếu nhi tiếng Anh ở trung tâm âm nhạc Hamony music tại thành phố Hà Nội, trên cơ sở đánh giá vai trò quan trọng của kỹ năng phát âm tiếng Anh đối với trẻ lứa tuổi 5 - 6, chúng tôi đã đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy học hát tiếng Anh.

Cụ thể:

- Rèn luyện các kỹ năng cơ bản: tư thế, khẩu hình, hơi thở, hát liền tiếng, hát diễn cảm, thẩm âm, tiết tấu

- Một số biện pháp tăng cường hứng thú cho trẻ: kết hợp ca hát với vận động theo nhạc, kết hợp ca hát với trò chơi âm nhạc tăng cường hứng thú cho học sinh.

- Rèn luyện kỹ năng và kỹ thuật hát tiếng Anh cơ bản;

Những biện pháp chúng tôi nêu trong chương 2 đã được chứng minh hiệu quả khả thi với quá trình thực nghiệm chặt chẽ, khách quan.

KẾT LUẬN

Trên đây là những phương pháp mà bản thân tôi sẽ đóng góp vào phương pháp dạy học bài hát tiếng Anh cho trẻ 5-6 tuổi tại trung tâm Harmony Music - TP Hà Nội được hoàn thiện hơn, tuy nhiên để chất lượng dạy học đạt hiệu quả cao làm thay đổi được nhận thức dẫn tới hành động của trẻ là cả một quá trình, cần sự chung tay vào cuộc của cả phía gia đình và bản thân các em...

Ở chương 1 của luận văn tôi đã đề cập tới nhiều khái niệm liên quan tới đề tài như khái niệm về trẻ 5-6 tuổi, hát và hát tiếng Anh, năng khiếu âm nhạc, cấu tạo từ, cấu trúc ngôn ngữ tiếng Anh... đồng thời đưa ra thực trạng của trung tâm Harmony Music, những mặt hạn chế của trung tâm, đề ra biện pháp khắc phục ở chương 2.

Trong chương 2 của luận văn tôi đề ra các biện pháp nhằm khắc phục những hạn chế trong quá trình học hát tiếng Anh của trẻ như: các biện pháp tăng cường hứng thú (trò chơi âm nhạc, vận động theo nhạc), luyện hơi thở, thẩm âm, tiết tấu. Việc đưa ra các bài tập rèn luyện riêng biệt cho từng kỹ năng cụ thể đã mang lại nhiều kết quả khả quan trong quá trình dạy học tại trung tâm. Không những vậy còn giúp trẻ hào hứng, thích thú với từng buổi học trên lớp.

Thông qua việc dạy bài hát tiếng Anh cho trẻ chúng tôi hy vọng rằng giúp trẻ phát triển năng khiếu ca hát, sự tự tin về ngôn ngữ. Giúp trẻ có hành trang, sự tự tin khi giao lưu với bạn bè, vươn mình ra thế giới. Hy vọng rằng, luận văn sẽ đóng góp kiến thức trong việc sử dụng bài hát tiếng Anh trong dạy học âm nhạc, nâng cao kiến thức, nhận thức của trẻ về âm nhạc và ngôn ngữ tiếng Anh. Luận văn sẽ là nguồn tham chiếu cho các đồng nghiệp và người dạy bài hát tiếng Anh.